

Số: ~~1945~~/BKHDĐT-KTĐN

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2015

V/v Chuẩn bị báo cáo phục vụ xây dựng Đề án định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn ODA và nguồn vốn vay ưu đãi thời kỳ 2016 - 2020

Kính gửi:

- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1257/QĐ-TTg ngày 25/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động cải thiện tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2014 - 2015, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các cơ quan liên quan và nhà tài trợ xây dựng Đề án định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ thời kỳ 2016 – 2020.

Để chuẩn bị nội dung cho Đề án trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý Cơ quan lập báo cáo đánh giá tình hình thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ thời kỳ 2011 – 2015 và định hướng thu hút nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ thời kỳ 2016 – 2020 theo ngành, lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Quý Cơ quan. Đề cương Báo cáo nêu tại **Phụ lục 1** gửi kèm theo công văn.

Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý Cơ quan cung cấp thông tin và dữ liệu theo các nội dung yêu cầu trong Phiếu Khảo sát tại **Phụ lục 2**; Biểu Giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi và vốn đối ứng thời kỳ 2011-2015 tại **Phụ lục 3** và Biểu Nhu cầu nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ thời kỳ 2016 – 2020 nêu tại **Phụ lục 4** gửi kèm theo công văn.

Đề nghị Quý Cơ quan gửi Báo cáo và các thông tin trên bằng văn bản và thư điện tử theo địa chỉ: luongqueanh@mpi.gov.vn về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/4/2015 để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ.



Mọi thông tin chi tiết liên hệ Vụ Kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Chị Lương Thị Quế Anh theo Điện thoại: (04) 38430333 - Di động: 0904.367.678).

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của Quý Cơ quan./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- VPCP (Vụ QHQT);
- Lưu: VT, KTDN, A

110

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÀNG VĂN PHÒNG

★ Trương Quốc Đạt

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC 1

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHỤC VỤ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN “ĐỊNH HƯỚNG THU HÚT, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ THỜI KỲ 2016 - 2020”

I. Đánh giá tình hình thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 - 2015

1. Đánh giá chung về công tác thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 - 2015

a) Tình hình ký kết và giải ngân giai đoạn 2011 – 2015:

Tổng giá trị ký kết, giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015, trong đó đánh giá và phân tích:

- Cơ cấu theo nguồn vốn viện trợ (*ODA không hoàn lại, ODA vốn vay, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ*) theo số liệu ký kết và số liệu giải ngân. Tỷ lệ từng nguồn vốn so với tổng số vốn đã ký , giải ngân.

- Tỷ lệ vốn giải ngân vốn nước ngoài trong tổng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước.

- Cơ cấu vốn viện trợ theo ngành, lĩnh vực.

- Cơ cấu vốn viện trợ theo loại vốn (xây dựng cơ bản, hành chính sự nghiệp, cho vay lại, hỗ trợ ngân sách).

b) Đánh giá chung về hiệu quả kinh tế, xã hội của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi.

2. Những mặt tích cực đạt được trong công tác thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015.

3. Những hạn chế và tồn tại trong thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015.

4. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

5. Bài học kinh nghiệm rút ra từ công tác thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015:

- Về thu hút và vận động nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi.
- Về thể chế quản lý nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi.
- Về vai trò làm chủ của đối tác phía Việt Nam.

- Về phân cấp trong quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi.
- Về năng lực quản lý ODA và vốn vay ưu đãi.
- Về sự phối hợp, mối quan hệ giữa các bên liên quan đến công tác quản lý, tổ chức và thực hiện các chương trình, dự án.

II. Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ khác thời kỳ 2016 - 2020

1. Bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước có ảnh hưởng đến việc thu hút và sử dụng ODA của Việt Nam thời kỳ 2016 – 2020.

2. Dự kiến nhu cầu sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi và lĩnh vực ưu tiên sử dụng các nguồn vốn này của Bộ, ngành, địa phương. Tỷ trọng theo ngành và lĩnh vực của các nguồn vốn này trong tổng vốn đầu tư phát triển thời kỳ 2016 - 2020.

3. Dự kiến nhu cầu vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2016 – 2020 phân theo nguồn vốn (*cân đối từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, chủ dự án tự bố trí, các nguồn vốn hợp pháp khác*).

4. Định hướng và các giải pháp cải thiện công tác quản lý ODA trong thời gian tới:

- Giải pháp liên quan đến cơ chế, chính sách.
- Giải pháp liên quan đến đảm bảo thực hiện các cam kết của phía Việt Nam (*về bố trí vốn đối ứng, kiện toàn năng lực BQLDA, thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư,...*).
- Giải pháp liên quan đến giám sát và đánh giá.
- Giải pháp công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình.
- Các giải pháp khác (*nếu có*).

PHỤ LỤC 2

PHIẾU KHẢO SÁT PHỤC VỤ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN “ĐỊNH HƯỚNG THU HÚT, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ THỜI KỲ 2016 – 2020”

THÔNG TIN CHUNG

Tên Cơ quan chủ quản (CQCQ):

Cơ quan đầu mối về ODA/vốn vay ưu đãi:
.....
.....

Địa chỉ của Cơ quan đầu mối về ODA/vốn vay ưu đãi:.....
.....

Điện thoại/Fax/Email:.....

NỘI DUNG PHIẾU HỎI

I. Đánh giá chung về thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015

1. Quý Cơ quan tự đánh giá về các mặt dưới đây trong công tác vận động, thu hút và quản lý nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của Bộ/ngành/địa phương mình.

	Rất Kém \longrightarrow Rất Tốt				
	1	2	3	4	5
Năng lực vận động và quản lý	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tính chủ động của các CQCQ, chủ dự án (CDA)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tính minh bạch và công khai thông tin về ODA và vốn vay ưu đãi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sự phối hợp, mối quan hệ giữa các bên liên quan, trong đó: <ul style="list-style-type: none">▪ Với các cơ quan quản lý NN về ODA và vốn vay ưu đãi▪ Với các tỉnh/thành phố▪ Giữa các đơn vị trực thuộc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hài hòa thủ tục với nhà tài trợ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Công tác giám sát và đánh giá chương trình, dự án	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Phân cấp trong quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

2. Đánh giá về tình hình giải ngân vốn ODA do Quý Cơ quan về việc thu hút và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2011 – 2015.

Năm	2011	2012	2013	2014	2015
1. Tổng vốn ODA và vốn vay ưu đãi ký kết theo hiệp định (triệu USD), trong đó:					
▪ <i>Trực tiếp quản lý và thực hiện</i>					
- ODA không hoàn lại					
- ODA vốn vay					
- Vốn vay ưu đãi					
▪ <i>Quản lý và thực hiện gián tiếp hoặc thông qua chương trình, dự án ô</i>					
- ODA không hoàn lại					
- ODA vốn vay					
- Vốn vay ưu đãi					
2. Tổng vốn ODA và vốn vay ưu đãi giải ngân (triệu USD)					
▪ <i>Trực tiếp quản lý và thực hiện</i>					
- ODA không hoàn lại					
- ODA vốn vay					
- Vốn vay ưu đãi					
▪ <i>Quản lý và thực hiện gián tiếp hoặc thông qua chương trình, dự án ô</i>					
- ODA không hoàn lại					
- ODA vốn vay					
- Vốn vay ưu đãi					
3. Tỷ trọng (%) vốn ODA và vốn vay ưu đãi giải ngân trong tổng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước (bao gồm cả Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương)					

2.1. Số vốn ODA và vốn vay ưu đãi đã ký kết trong 2011 – 2015 sẽ chuyển sang thực hiện trong 2016 – 2020:

Tổng số vốn ODA và vốn vay ưu đãi chuyển tiếp:USD

Trong đó:

- Viện trợ không hoàn lại:USD
- Vốn vay ODA:USD
- Vốn vay ưu đãi:USD

2.2. Tỷ lệ giải ngân bình quân trong 5 năm 2011 – 2015 so với kế hoạch đề ra:

Thấp hơn Tương đương Cao hơn

2.3. Những nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây làm chậm giải ngân của các chương trình, dự án. Đề nghị cho một số ví dụ cụ thể (nếu có) (*)

Vốn đối ứng không bố trí đầy đủ và kịp thời

Ví dụ:

Giải phóng mặt bằng và tái định cư

Ví dụ:

Chất lượng văn kiện chương trình, dự án chưa tốt

Ví dụ:

Năng lực BQLDA hạn chế

Ví dụ:

Các quy định về quản lý tài chính

Ví dụ:

Các quy định về đấu thầu

Ví dụ:

Nguyên nhân khác (đề nghị nêu rõ)

Ví dụ:

.....

.....

2.4. Liệt kê một số chương trình/dự án do Quý Cơ quan trực tiếp quản lý và thụ hưởng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trong thời kỳ 2011 – 2015 và đang phát huy tác dụng tốt (*)

.....

.....

.....

.....

3. Đánh giá chung của Quý Cơ quan đối với chính sách, quy trình, thủ tục của các nhà tài trợ về các nội dung sau:

TT	Yếu tố	Mức độ		
		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	Sự phức tạp của công tác chuẩn bị Dự án (FS, hồ sơ, thủ tục)	<input type="checkbox"/> Rất phức tạp	<input type="checkbox"/> Bình thường	<input type="checkbox"/> Không phức tạp
2	Mức độ can thiệp vào quá trình xây dựng/thiết kế chương trình, dự án	<input type="checkbox"/> Can thiệp nhiều	<input type="checkbox"/> Có can thiệp	<input type="checkbox"/> Không can thiệp
3	Mức độ can thiệp vào quá trình quản lý dự án	<input type="checkbox"/> Can thiệp nhiều	<input type="checkbox"/> Có can thiệp	<input type="checkbox"/> Không can thiệp
4	Mức độ khác biệt về chính sách, quy trình thủ tục (quản lý tài chính, đấu thầu, GPMB, kiểm toán,...)	<input type="checkbox"/> Rất khác biệt	<input type="checkbox"/> Khác biệt	<input type="checkbox"/> Không khác biệt
5	Hệ thống báo cáo (khác biệt với VN, độ phức tạp)	<input type="checkbox"/> Rất phức tạp	<input type="checkbox"/> Phức tạp	<input type="checkbox"/> Không phức tạp
6	Khác, xin nêu cụ thể:			

Nêu một số ví dụ điển hình về những nội dung đánh giá nêu trên (*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi trong giai đoạn 2016 – 2020

1. Đề nghị Quý Cơ quan cho biết tổng nhu cầu vốn đầu tư phát triển dự kiến và các lĩnh vực ưu tiên đầu tư của bộ, ngành, địa phương mình trong thời kỳ 2016 – 2020

- Dự kiến tổng nhu cầu đầu tư phát triển thời kỳ 2016 – 2020:
- Lĩnh vực ưu tiên đầu tư của bộ, ngành, địa phương mình trong Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội thời kỳ 2016 – 2020¹:

2. Đề nghị Quý Cơ quan dự báo sơ bộ về tổng nhu cầu đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của Bộ, ngành, địa phương mình trong giai đoạn tới:

- Chưa có dự kiến
- Dự kiến ODA và vốn vay ưu đãi cho giai đoạn 2016 – 2020²: USD

Trong đó:

- Viện trợ không hoàn lại: USD hoặc % (trên tổng số)
- Vốn vay ODA: USD hoặc % (trên tổng số)
- Vốn vay ưu đãi: USD hoặc % (trên tổng số)

Trường hợp Bộ, ngành, địa phương đã thỏa thuận sơ bộ với các nhà tài trợ các chương trình, dự án cho 2016 – 2020, đề nghị ghi rõ ():*

- Tổng vốn ODA và vốn vay ưu đãi.
- Số lượng chương trình, dự án phân theo nguồn vốn (ODA không hoàn lại, ODA vốn vay, vốn vay ưu đãi).
- Mức độ thỏa thuận và đàm phán (ký biên bản ghi nhớ, danh sách dài, danh sách ngắn, đang xây dựng văn kiện dự án,...).

- Dự kiến vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi

- Cân đối từ ngân sách trung ương: triệu đồng
- Cân đối từ ngân sách địa phương: triệu đồng
- Chủ dự án tự bố trí: triệu đồng
- Các nguồn vốn khác: triệu đồng

3. Chủ trương triển khai công tác vận động để thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2016 – 2020 của Quý Cơ quan như thế nào?

3.1. Quý Cơ quan đã xây dựng/có kế hoạch xây dựng định hướng thu hút, quản lý và sử dụng sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi 2016 – 2020 không?

¹ Đối với các Bộ, ngành có nhóm quan hệ đối tác theo ngành, lĩnh vực, đề nghị nêu rõ các lĩnh vực ưu tiên sử dụng ODA đã có sự thống nhất với các đối tác phát triển hay chưa.

² Đối với các Bộ, ngành có nhóm quan hệ đối tác theo ngành, lĩnh vực, đề nghị nêu rõ tổng nhu cầu này đã có sự thống nhất với các đối tác phát triển hay chưa.

Có Không Không quan tâm

3.2. Trong trường hợp “Có”, xin cho biết những nguyên tắc chủ yếu của định hướng đó là gì? (*)

.....

.....

.....

.....

4. Các lĩnh vực ưu tiên sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi (xếp theo thứ tự) của Quý Cơ quan và loại vốn ODA phù hợp cho từng lĩnh vực đó?

TT	Lĩnh vực	ODA không hoàn lại	ODA vốn vay	Vốn vay ưu đãi	Hỗ trợ
1		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
...				

5. Đánh giá của Quý Cơ quan về việc áp dụng các phương thức tài trợ:

Phương thức tài trợ	Giai đoạn 2016 – 2020		
	Không nên áp dụng	Nên áp dụng	Không ý kiến
Hỗ trợ theo dự án	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ theo chương trình	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ theo ngành	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ phi dự án	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ ngân sách chung	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ ngân sách có mục tiêu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hỗ trợ ngân sách cho Bộ, ngành, địa phương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Các phương thức khác (nếu có):	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

III. Các ý kiến đóng góp khác của Quý Cơ quan để xây dựng Đề án định hướng thu hút, quản lý và sử dụng ODA thời kỳ 2016 – 2020 (*)

.....

.....

.....

.....

GIẢI NGÂN VỐN ODA, VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ VÀ VỐN ĐÓI ỨNG THỜI KỲ 2011 - 2015

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Thời gian KCHT	Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn bố trí đến hết năm 2015			Chỉ ngân năm 2011						Chỉ ngân năm 2012						Chỉ ngân năm 2013						Chỉ ngân năm 2014						Chỉ ngân năm 2015 (Ước giải ngân đến 31/12/2015)						Chỉ ngân giải ngân 2011 - 2015												
				Số, ngày Quyết định	TMĐT		Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Trung địa				Vốn trong nước		Trung địa				Vốn trong nước		Trung địa				Vốn trong nước		Trung địa				Vốn trong nước		Trung địa																		
					Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	Tổng số	Trung địa: NSTW		Tổng vốn ODA	XDCB	HCSN	HTNS	CVL	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng vốn ODA	XDCB	HCSN	HTNS	CVL	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng vốn ODA	XDCB	HCSN	HTNS	CVL	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng vốn ODA	XDCB	HCSN	HTNS	CVL	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng vốn ODA	XDCB	HCSN	HTNS	CVL	Tổng số	Trung địa: NSTW								
																																													Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng số	Trung địa: NSTW	Tổng số	Trung địa: NSTW
TỔNG SỐ																																																				
A CÁC DỰ ÁN ĐO ĐÁI PHƯƠNG LÂM CHỦ QUẢN																																																				
I VỐN VAY																																																				
1 Dự án 1																																																				
2 Dự án 2																																																				
...																																																				
II VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI																																																				
1 Dự án 1																																																				
2 Dự án 2																																																				
...																																																				
B CÁC DỰ ÁN ĐO ĐÁI BỘ, NGÀNH TW LÂM CHỦ QUẢN THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN																																																				
I VỐN VAY																																																				
1 Dự án 1																																																				
2 Dự án 2																																																				
...																																																				
II VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI																																																				
1 Dự án 1																																																				
2 Dự án 2																																																				
...																																																				

Ghi chú: Đối với cơ quan chủ quản là Bộ, ngành và các Tập đoàn và Tổng công ty phân loại theo Mục I, II, III (không phân loại theo Mục A và B)

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC 4

CƠ QUAN CHỦ QUẢN:

NHU CẦU SỬ DỤNG VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI THỜI KỲ 2016 - 2020

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chương trình, dự án	Năm tài trợ	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Năm cầu năm 2016					Năm cầu năm 2017					Năm cầu năm 2018					Năm cầu năm 2019					Năm cầu năm 2020					Năm cầu giai đoạn 2016 - 2020																		
				Số, ngày quyết định	TMBT		Tổng vốn ODA	Trong đó				Tổng vốn ODA	Trong đó				Tổng vốn ODA	Trong đó				Tổng vốn ODA	Trong đó				Tổng vốn ODA	Trong đó				Tổng vốn ODA	Trong đó																	
					Vốn trong nước	Vốn nước ngoài		XDCB	HCBN	HTSN	CVL		Tăng số	Trong đó: NSTW	XDCB	HCBN		HTSN	CVL	Tăng số	Trong đó: NSTW		XDCB	HCBN	HTSN	CVL		Tăng số	Trong đó: NSTW	XDCB	HCBN		HTSN	CVL	Tăng số	Trong đó: NSTW	XDCB	HCBN	HTSN	CVL	Tăng số	Trong đó: NSTW								
																																											Tổng số	Trong đó NSTW	Tổng số	Trong đó NSTW	Tổng số	Trong đó NSTW	Tổng số	Trong đó NSTW
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	
TỔNG BỐ																																																		
A. VỐN VAY																																																		
I. Các dự án chuyển tiếp (từ năm 2015)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		
II. Các dự án dự kiến khởi công mới (từ năm 2016)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		
B. VAY ƯU ĐÃI																																																		
I. Các dự án chuyển tiếp (từ năm 2015)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		
II. Các dự án dự kiến khởi công mới (từ năm 2016)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		
C. VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI																																																		
I. Các dự án chuyển tiếp (từ năm 2015)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		
II. Các dự án dự kiến khởi công mới (từ năm 2016)																																																		
1. Dự án 1																																																		
2. Dự án 2																																																		